

Số: 05/2024/QĐST-DS

Sóp Cộp, ngày 24 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn vào khoản 7 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lò Văn Đ, sinh năm 1963; số định danh cá nhân: 014063xxxxxx.

Địa chỉ: Bản K, xã D, huyện S C, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Vi Văn H, sinh năm 1989; số định danh cá nhân: 014089xxxxxx.

Địa chỉ: Bản D, xã D, huyện S C, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi liên quan:

1. Bà Tòng Thị S, sinh năm 1969; số định danh cá nhân: 014169xxxxxx; địa chỉ: Bản K, xã D, huyện S C, tỉnh Sơn La.

2. Ông Lò Văn Đ1, sinh năm 1959; số định danh cá nhân: 014059xxxxxx; địa chỉ: Bản D, xã D, huyện S C, tỉnh Sơn La.

3. Ông Lò Văn L, sinh năm 1973; số định danh cá nhân: 014073xxxxxx; địa chỉ: Bản D, xã D, huyện S C, tỉnh Sơn La.

4. Ông Lò Văn P, sinh năm 1978; số định danh cá nhân: 014078xxxxxx; địa chỉ: Bản N, xã D, huyện S C, tỉnh Sơn La.

5. Bà Lường Thị Đ, sinh năm 1961; số định danh cá nhân: 014161xxxxxx; địa chỉ: Bản L, xã P, huyện S C, tỉnh Sơn La.

6. Bà Lò Thị L, sinh năm 1970; số định danh cá nhân: 014170xxxxxx; địa chỉ: Bản L, xã P, huyện S C, tỉnh Sơn La.

7. Anh Lò Văn H, sinh năm 1994; số định danh cá nhân: 014094xxxxxx; địa chỉ: Bản D, xã D, huyện S C, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Vì Văn H có nghĩa vụ trả lại thửa đất đã mượn cho ông Lò Văn Đ (Người được những người có quyền lợi liên quan giao quản lý, sử dụng), cụ thể thửa đất như sau: Chiều rộng 08m mặt đường tỉnh lộ 105, chiều dài (Chiều sâu) 12m. Thửa đất nằm phía bên trái đường tỉnh lộ 105 (Hướng Sốp Cộp - Púng Bính) giáp cầu bản Dồm, xã Dồm Cang, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Đất đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng số: Q500454 do UBND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La cấp ngày 25/12/1999 mang tên bố ông Lò Văn Đ là Lò Văn C A (Đã chết).

2.2. Ông Lò Văn Đ có nghĩa vụ trả cho anh Vì Văn H: 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng) tiền công tôn tạo đất; tiền dựng nhà 83.000.000 đồng (Tám mươi ba triệu đồng). Tổng hai khoản là 91.500.000 đồng (Chín mươi một triệu năm trăm nghìn đồng).

2. 3. Về án phí:

- Anh Vì Văn H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ông Lò Văn Đ được trả lại toàn bộ tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0000811 ngày 03/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Ông Lò Văn Đ;
- Anh Vì Văn H;
- Người có QLLQ;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kỳ Việt